TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2024/QĐST-HNGĐ	*Cai Lậy, ngày 24 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 588/2023/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Hằng N, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Anh Trần Văn T, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hằng N và anh Trần Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hằng N và anh Trần Văn T thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Giao hai con chung tên Trần Duy T, sinh ngày 08/02/2018 và Trần Duy A, sinh ngày 26/10/2019 cho chị Nguyễn Thị Hằng N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng: Anh Trần Văn T chưa phải cấp dưỡng nuôi con do chị Nguyễn Thị Hằng N chưa có yêu cầu.

Anh Trần Văn T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Nếu anh T lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh

hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị N có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh T.

Vì lợi ích của con khi cần thiết hai bên đều có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hằng N tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0002058 ngày 21/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang nên hoàn lại 150.000 đồng cho chị Nguyễn Thị Hằng N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. Cai Lậy;
- CCTHADS H. Cai Lậy;
- UBND xã H,
H. Cai Lậy, Tiền Giang.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Kim Loan